

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SL**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2019/HSST
Ngày 06/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cà Văn Hùng.

Ông Phạm Hồng Thái.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

QVD, sinh ngày 31/12/1985, tại HT, ML, SL; Nơi ĐKKHKT: Bản Lọng Bong, xã HT, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: không; dân tộc: La Ha; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn H sinh năm 1962 và bà Quàng Thị C, sinh 1964; có vợ là Quàng Thị X, sinh 1984, có 02 con lớn nhất sinh 2004, nhỏ nhất sinh 2006; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có án tích; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/7/2019; bị cáo có mặt tại phiên toà.

QVP sinh ngày 01/01/1987, tại HT, ML, SL; Nơi ĐKKHKT: Bản Lọng Bong, xã HT, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: không; dân tộc: La Ha; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; con ông Quàng Văn H sinh năm 1962 và bà Quàng Thị C, sinh 1964; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có án tích; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/8/2019; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Chăm Kim Loan, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh SL. Có mặt.

- *Người bị hại:* Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tân Trường, địa chỉ: Số 342 đường Láng, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông P V Đ, giám đốc.

- *Người đại diện hợp pháp:* Ông PV Đ, quản lý kho, địa chỉ: Bản Lọng Bong, xã HT, huyện ML, tỉnh SL. Đại diện theo ủy quyền. Văn bản ủy quyền ngày 18/4/2019. Có đề nghị xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị TTN, sinh 1984, địa chỉ: Bản NC, xã PT, huyện ML, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt.

Ông NĐQ, sinh 1965, địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Lò Văn Bang, địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **QVD** và **QVP** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 15/4/2019 QVD, sinh ngày 31/12/1985, trú tại: Bản Lọng Bong, xã HT, huyện ML, tỉnh SL. Đi soi bắt ếch qua khu vực công trường cầu Nậm Khốt, xã HT, huyện ML thấy máy bơm xăng, dầu để trong lồng sắt, không người trông coi. QVD nảy sinh ý định trộm về bán lấy tiền. QVD cạy lấy máy bơm dầu nhưng không được. Sau đó QVD đi về nhà lấy một mỏ nét và đi ra công trường, trên đường đi gặp em trai là Quảng Văn Phụng, QVD rủ QVP đi trộm sắt, lúc đầu QVP không đi, QVD đi một mình khi đến gần cầu treo bản Lọng Bong, xã HT, huyện ML thì QVP đuổi theo kịp hỏi sắt ở đâu, QVD nói khu công trường Nậm Khốt, cả hai chỗ để máy bơm xăng dầu dùng thanh gỗ có sẵn gần đó khiêng cả lồng và máy đi được khoảng 200m do nặng, hai người đẩy máy xuống suối Trai, sau đó cả hai người tháo dỡ cất giấu, còn mô tơ và bó sắt hai người mang về nhà QVD cất giấu. Đến khoảng 10 giờ sáng ngày 16/4/2019 QVD, QVP và Quảng Văn Hòa, sinh 26/6/2006 (là con trai của QVD) cùng đi đến chỗ cất giấu lấy số sắt mang bán cho ông NĐQ, sinh 1965, địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL được 300.000, đồng chia nhau QVD lấy 100.000, đồng, QVP được 200.000, đồng. Sau khi mua được ông NĐQ mang bán lại cho chị TTN, sinh 1984,

địa chỉ: Bản NC, xã PT, huyện ML, tỉnh SL được 670.000, đồng. Đến sáng ngày 17/4/2019 ông NDQ tiếp tục mua số sắt vụn của QVD với số tiền 400.000, đồng. Khi bán không nói cho ông NDQ biết là tài sản trộm cắp mà có.

Số tiền bán được QVD và QVP đã chi tiêu cá nhân hết.

Số tài sản trên được xác định là của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tấn Trường, đơn vị đang thi công xây dựng cầu nậm khốt, đại diện Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tấn Trường có đơn trình báo Công an.

Thu giữ vật chứng gồm:

01 mô tơ kéo nhãn hiệu YUNG SHUN, bị móp méo, cũ đã qua sử dụng;

02 dây ti o dẫn xăng dầu màu đen, dây thứ nhất dài 4,3m; dây thứ nhất dài 6,2m, đường kính 3cm;

01 tấm tôn được hàn hai thanh sắt hai đầu, kích thước 70cm, đường kính 4cm, bị bóp méo không rõ hình dạng;

01 đế tự chế được hàn lại với nhau bằng sắt, có gắn hai bánh cao su để lăn;

05 thanh sắt ϕ 6, có kích thước dài ngắn khác nhau, thanh ngắn nhất 50cm, dài nhất 1m;

03 thanh sắt ống chiều dài 1m, đường kính 4cm;

02 tấm được hàn với gắn nhau bằng các thanh sắt có kích thước khác nhau chiều dài rộng 90x75cm;

01 buồng đong xăng dầu hãng TATSUNO, bị tháo rời từng mảnh được đựng trong bao tải dứa màu trắng, bên ngoài có chữ muối I ốt màu xanh;

01 mỏ nết bằng sắt chiều dài 25cm, chiều rộng 6,5cm, đã bị hoen gỉ;

01 đèn pin màu đen, vành pha màu vàng, có gắn sợi dây chun màu đen, đã qua sử dụng.

Ngày 27/5/2019 Hội đồng định giá xác định:

01 mô tơ kéo nhãn hiệu YUNG SHUN, bị móp méo, cũ đã qua sử dụng trị giá 1.000.000, đồng;

02 dây ti o dẫn xăng dầu màu đen, dây thứ nhất dài 4,3m; dây thứ nhất dài 6,2m, đường kính 3cm trị giá 500.000, đồng;

01 buồng đong xăng dầu hãng TATSUNO trị giá 2.000.000, đồng;

Các tài sản khác trị giá 399.500, đồng;

Ngày 17/7/2019 Hội đồng định giá xác định:

01 guồng bơm xăng dầu kiểu TATSUNO (real – tech) trị giá 2.400.000, đồng;

Tổng trị giá tài sản các bị cáo QVD và QVPchiếm đoạt là 6.240.000, đồng;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo QVD và QVPđủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản cáo trạng số: 672/CT-VKS ngày 12 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, tỉnh SL truy tố bị cáo: QVD và QVPvề tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo QVD và QVPphạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo QVD từ 10 đến 16 tháng tù;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo QVPtừ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cho bị cáo.

Không áp dụng hình phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo.

Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tấn Trường và gia đình hai bị cáo đã thỏa thuận bồi thường là 30.000.000, đồng và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Chấp nhận việc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị TTN và ông NDQ không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Trả lại cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tấn Trường:

01 mô tơ kéo nhãn hiệu YUNG SHUN, bị móp méo, cũ đã qua sử dụng; 02 dây ti o dẫn xăng dầu màu đen, dây thứ nhất dài 4,3m; dây thứ nhất dài 6,2m, đường kính 3cm; 01 tấm tôn được hàn hai thanh sắt hai đầu, kích thước 70cm, đường kính 4cm, bị bóp méo không rõ hình dạng; 01 đế tự chế được hàn lại với nhau bằng sắt, có gắn hai bánh cao su để lăn; 05 thanh sắt ϕ 6, có kích thước dài ngắn khác nhau, thanh ngắn nhất 50cm, dài nhất 1m; 03 thanh sắt ống chiều dài 1m, đường kính 4cm; 02 tấm được hàn với gắn nhau bằng các thanh sắt có kích

thước khác nhau chiều dài rộng 90x75cm; 01 buồng đồng xăng dầu hãng TATSUNO, bị tháo rời từng mảnh được đựng trong bao tải dứa màu trắng, bên ngoài có chữ muối I ốt màu xanh;

Tịch thu tiêu hủy: 01 mỏ nết bằng sắt chiều dài 25cm, chiều rộng 6,5cm, đã bị hoen gỉ; 01 đèn pin màu đen, vành pha màu vàng, có gắn sợi dây chun màu đen, đã qua sử dụng.

Đối với Quảng Văn Hòa, sinh 26/6/2006 (là con trai của QVD) cùng đi đến chỗ cất giấu lấy số sắt mang bán, nhưng không biết là do trộm cắp mà có. Khi cùng đi bán Quảng Văn Hòa 12 tuổi 9 tháng 20 ngày, do đó không xử lý đối với Quảng Văn Hòa là có căn cứ.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Các bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đều nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo phát biểu lời bào chữa đưa ra những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Người bị hại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tấn Trường có đề nghị được xét xử vắng mặt, đã nhận được đủ tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị TTN và ông NĐQ đều không yêu cầu bồi thường, có đề nghị xử vắng mặt. Sự vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt vẫn đảm bảo quyền lợi của họ.

[2]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên toà bị cáo QVD và QVP thừa nhận: Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 15/4/2019 đã lén lút, bí mật chiếm đoạt máy bơm xăng, dầu để trong lồng sắt đã qua sử dụng có trị giá là 6.240.000, đồng của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tấn Trường.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập: Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; đơn trình báo của người đại diện người bị hại, lời khai của người làm chứng, lời khai của những người liên quan, vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản định giá tài sản.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận:

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 6.240.000, đồng của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tấn Trường của bị cáo QVD và QVP đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến lợi ích hợp pháp của công dân, trật tự an toàn xã hội, do đó bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

[4]. Bị cáo QVD và QVP được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b “tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả” điểm i “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, điểm s “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về nhân thân của QVD: Bị cáo có nhân thân không tốt có biểu hiện hành vi trộm cắp vặt, có sử dụng ma túy.

[5]. Đối với bị cáo Quảng Văn Phụng: Được gia đình bị cáo và chính quyền địa phương có đơn bảo lãnh, có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện các nghĩa vụ công dân, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ các căn cứ trên xét thấy bị cáo QVP có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định của khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015.

Về đồng phạm: Các bị cáo thực hiện tội phạm có vai trò đồng phạm giản đơn. Bị cáo QVD có vai trò chủ mưu, rủ rê. Bị cáo QVP có vai trò thứ yếu bị rủ rê, lôi kéo và cùng thực hiện tội phạm. Căn cứ Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo do không có tài sản.

[6]. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tấn Trường và gia đình hai bị cáo thỏa thuận bồi thường, khắc phục hậu quả là 30.000.000, đồng và đã bồi thường xong. Và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Chấp nhận việc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị TTN và ông NDQ không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Trả lại cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tấn Trường:

01 mô tơ kéo nhãn hiệu YUNG SHUN, bị móp méo, cũ đã qua sử dụng;

02 dây ti o dẫn xăng dầu màu đen, dây thứ nhất dài 4,3m; dây thứ nhất dài 6,2m, đường kính 3cm;

01 tấm tôn được hàn hai thanh sắt hai đầu, kích thước 70cm, đường kính 4cm, bị bóp méo không rõ hình dạng;

01 đế tự chế được hàn lại với nhau bằng sắt, có gắn hai bánh cao su để lăn; 05 thanh sắt ϕ 6, có kích thước dài ngắn khác nhau, thanh ngắn nhất 50cm, dài nhất 1m;

03 thanh sắt ống chiều dài 1m, đường kính 4cm;

02 tấm được hàn với gắn nhau bằng các thanh sắt có kích thước khác nhau chiều dài rộng 90x75cm;

01 buồng đóng xăng dầu hãng TATSUNO, bị tháo rời từng mảnh được đựng trong bao tải dứa màu trắng, bên ngoài có chữ muối I ốt màu xanh;

Tịch thu tiêu hủy công cụ các bị cáo dùng việc phạm tội do không còn giá trị:

01 mỏ nét bằng sắt chiều dài 25cm, chiều rộng 6,5cm, đã bị hoen gỉ;

01 đèn pin màu đen, vành pha màu vàng, có gắn sợi dây chun màu đen, đã qua sử dụng.

Đối với Quảng Văn Hòa, sinh 26/6/2006 (là con trai của QVD) cùng đi đến chỗ cất giấu lấy số sắt mang bán, nhưng không biết là do trộm cắp mà có. Khi cùng đi bán Quảng Văn Hòa 12 tuổi 9 tháng 20 ngày, do đó không xử lý đối với Quảng Văn Hòa là có căn cứ.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo QVD phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo QVD 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 03/7/2019.

Không áp dụng hình phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo QVP phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo QVP08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án ngày 06/11/2019.

Giao bị cáo QVP cho Ủy ban nhân dân xã HT, huyện ML, tỉnh SL giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình QVP có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Quàng Văn Phụng.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

3. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tấn Trường và gia đình hai bị cáo thỏa thuận bồi thường, khắc phục hậu quả là 30.000.000, đồng và đã bồi thường xong. Và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Chấp nhận việc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị TTN và ông NDQ không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Trả lại cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tấn Trường:

01 mô tơ kéo nhãn hiệu YUNG SHUN, bị móp méo, máy cũ đã qua sử dụng;

02 dây ti o dẫn xăng dầu màu đen, dây thứ nhất dài 4,3m; dây thứ nhất dài 6,2m, đường kính 3cm;

01 tấm tôn được hàn hai thanh sắt hai đầu, kích thước 70cm, đường kính 4cm, bị bóp méo không rõ hình dạng;

01 đế tự chế được hàn lại với nhau bằng sắt, có gắn hai bánh bằng cao su để lăn;

05 thanh sắt ϕ 6, có kích thước dài ngắn khác nhau, thanh ngắn nhất 50cm, dài nhất 1m;

03 thanh sắt ống có chiều dài 1m, đường kính 4cm;

02 tấm được hàn với gắn nhau bằng các thanh sắt có kích thước khác nhau chiều dài rộng 90x75cm;

01 buồng đóng xăng dầu hãng TATSNO, bị tháo rời từng mảnh được đựng trong bao tải dừa màu trắng, bên ngoài có chữ Muối I ốt màu xanh;

Tịch thu tiêu hủy:

01 mỏ nét bằng sắt chiều dài 25cm, chiều rộng 6,5cm, đã bị hoen gỉ;

01 đèn pin màu đen, vành pha màu vàng, có gắn sợi dây chun màu đen, đèn pin cũ đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10 /2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Buộc QVD phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc QVP phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 06/11/2019.

Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tân Trường; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Các bị cáo (2);
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Nguyễn Minh Tuấn

